

Quảng Nam, ngày 27 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành bộ Quy tắc ứng xử của sinh viên của Trường Đại học Phan Châu Trinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN CHÂU TRINH

Căn cứ Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-TTg ngày 06/08/2007 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phan Châu Trinh;

Căn cứ Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-DHPCT ban hành vào ngày 30/06/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Châu Trinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Phan Châu Trinh;

Nhằm thực hiện mục tiêu về sứ mệnh, tầm nhìn của Trường Đại học Phan Châu Trinh.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Sinh viên vụ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc ứng xử dành cho sinh viên Trường Đại học Phan Châu Trinh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường, phòng Sinh viên vụ, các cá nhân có liên quan và sinh viên toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- BGH (đề b/c);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, SVV.



TS.BS. Phạm Hùng Văn

QUY TẮC ÚNG XỬ DÀNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN CHÂU TRINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17./QĐ-DHPCT ngày 27/01/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Châu Trinh)

CHƯƠNG I GIỚI THIỆU

NỀN TẢNG

Sứ mệnh của Trường Đại học Phan Châu Trinh (PCTU) là đào tạo ra một thế hệ thầy thuốc toàn diện, vừa có Tâm vừa có Trí, vừa giỏi kiến thức và kỹ năng lâm sàng, vừa có năng lực nghiên cứu khoa học, có đạo đức nghề nghiệp, có kỹ năng lãnh đạo, là hạt nhân y tế trong tương lai.

Giá trị của PCTU

Triết lý giáo dục: Giáo dục khai phóng.

Triết lý đào tạo: Đào tạo cho sự thay đổi, không đào tạo cho sự cung ứng.

Mục tiêu đào tạo: Sinh viên ra trường phải trở thành người thầy thuốc có Tâm - Trí vẹn toàn.

Trường Đại học Phan Châu Trinh cam kết đào tạo sinh viên để đạt thành công trên con đường học vấn và luôn tận tâm thúc đẩy sự tiến bộ trong học tập và phát triển tinh thần có trách nhiệm về mặt cá nhân lẫn xã hội.

Bộ Quy tắc đưa ra nhằm mục đích:

Tạo cho sinh viên môi trường rèn luyện để có “Một tâm hồn trong sáng trong một thể chất mạnh khỏe”.

Tạo cho sinh viên tính độc lập: Suy nghĩ độc lập - Hành động độc lập - Tự chịu trách nhiệm cá nhân với bản thân, với tổ chức, với xã hội, với luật pháp và với cộng đồng.

Quy tắc ứng xử là cơ sở pháp lý để sinh viên có thể thực hiện quyền cơ bản và chịu các trách nhiệm trong học tập, ứng xử tại PCTU và trong các quan hệ xã hội.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Mỗi thành viên trong cộng đồng PCTU bao gồm sinh viên, nhân viên trường có hợp đồng lao động thường xuyên hay hợp tác bằng hợp đồng như nhân viên bảo vệ, vệ sinh, nhà ăn, Giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng, Bác sĩ, nhân viên tại Phòng khám đa khoa trường, Bệnh viện đa khoa Tâm Trí... phải tuân thủ Bộ Quy tắc về cách ứng xử có trách nhiệm. Tài liệu này nêu rõ những kỳ vọng của PCTU dành cho sinh viên, nhằm mục đích giáo dục, hướng dẫn, giúp các em hiểu được trách nhiệm của mình. Quy tắc sẽ được thực thi một cách công bằng, không phân biệt đối xử.

2. Bộ Quy tắc này áp dụng cho tất cả sinh viên, tổ chức sinh viên được Trường công nhận. Ngoài ra, các sinh viên đang theo học trong một số chương trình cụ thể cần phải tuân thủ các tiêu chuẩn học tập và chuyên môn liên quan.

3. Bộ Quy tắc này áp dụng cho tất cả các hoạt động trong khuôn viên Trường và trong bất kỳ hoạt động nào do Trường tổ chức hoặc tài trợ bất kể địa điểm. Bộ Quy tắc cũng có thể áp dụng đối với Sinh viên có hành vi vi phạm ngoài khuôn viên Trường mà có tác động tiêu cực đáng kể đến PCTU.

4. Sinh viên phải chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Bộ Quy tắc này kể từ thời điểm nộp đơn xin nhập học cho đến khi được cấp bằng thực sự, có thể xảy ra trong hoặc ngoài Trường, trước khi lớp học bắt đầu hoặc sau khi lớp học kết thúc, cũng như trong năm học và trong nghỉ giữa các kỳ nhập học thực tế (ngay cả khi vi phạm không được phát hiện cho đến khi được cấp bằng).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Nhân viên: là Đội ngũ giảng viên toàn thời gian, bán thời gian và hợp đồng, nhân viên hỗ trợ và quản trị viên của Nhà trường.

2. Bộ phận liên quan trực tiếp đến sinh viên là bộ phận trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ cho đời sống sinh viên, cũng như học tập của sinh viên, cũng như giám sát sinh viên, nhân viên xử lý vụ việc và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng bộ quy tắc này: sinh viên vụ, phòng pháp chế trường, bộ phận bảo vệ, bộ phận vệ sinh, bộ phận quản lý KTX, Bệnh viện thực hành.

3. Cơ sở thực tập, thực hành là cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường như 4 bệnh viện đa khoa Tâm Trí, phòng khám đa khoa PCTU, các bệnh viện bên ngoài Nhà trường do trường liên kết, giới thiệu hoặc ký hợp đồng để phục vụ hoạt động học tập của Sinh viên.

4. Bao gồm/ nhưng không giới hạn: Bao gồm những vấn đề được liệt kê hiện tại chỉ là một phần trong hệ thống lớn hơn và có thể điều chỉnh hoặc bổ sung thêm bất kỳ thời điểm nào.

5. Tài nguyên Nhà trường: là tài sản của Nhà trường, cả hữu hình và vô hình, bao gồm nhưng không giới hạn, hạ tầng cơ sở, kỹ thuật dùng để giảng dạy, và học tập, thiết

bị tại bệnh viện, phòng khám thực hành, bệnh nhân tại bệnh viện Tâm Trí, phòng khám đa khoa PCTU, ký túc xá, sân vườn, nơi sử dụng rèn luyện thể chất như sân bóng hay tất cả những cơ sở nằm trong khuôn viên trường và ngoài khuôn viên trường, phương tiện và thiết bị như điện thoại di động và thẻ tín dụng, tài nguyên công nghệ thông tin, thông tin cá nhân, thông tin sức khỏe, thông tin bí mật, hồ sơ, tài liệu, phương tiện, văn phòng phẩm và tài sản trí tuệ của Trường.

6. Khuôn viên Trường: bao gồm tất cả không gian vật lý (tòa nhà, cơ sở và các tài sản khác, bao gồm các đường phố, vỉa hè liền kề) và môi trường ảo được sở hữu, sử dụng hoặc kiểm soát bởi Trường Đại học Phan Châu Trinh.

7. Phân biệt đối xử: có nghĩa là hành vi dựa trên “chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tổ tiên, tuổi tác, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, tình trạng hôn nhân hoặc gia đình, mang thai, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, thông tin di truyền...” , phủ nhận các lợi ích của cá nhân, đối xử với cá nhân đó theo cách khác hoặc ảnh hưởng xấu đến điều kiện hoặc thời hạn của một cá nhân việc làm, giáo dục, môi trường sống hoặc tham gia vào một chương trình hoặc hoạt động

8. Tổ chức sinh viên: bất cứ sinh viên hoặc nhóm sinh viên nào được Trường chính thức công nhận, hoặc bất cứ nhóm nào có hội viên là sinh viên sử dụng các không gian, quỹ hoặc tài liệu của Nhà trường.

9. Quấy rối: là dạng hành vi gây khó chịu, mà đối với một người quan sát biết suy xét, dường như nó mang mục đích gây ảnh hưởng bất lợi đối với một người hoặc nhóm người, nhằm đe dọa, gây phiền toái.

10. Lạm dụng: sử dụng quá mức hoặc quá giới hạn đã được quy định.

11. Lạm dụng tình dục: là quá trình trong đó một người lợi dụng vị thế của mình nhằm dụ dỗ hay cưỡng ép người khác tham gia vào hoạt động tình dục. Lạm dụng tình dục có thể xảy ra ở bất kì nền văn hóa, chủng tộc, tôn giáo, thể chế chính trị nào. Hành vi lạm dụng tình dục không chỉ gây tổn thương cơ thể và những hậu quả nhất thời mà còn có thể ảnh hưởng rất lâu dài cho tâm lý về sau.

12. Quấy rối tình dục: Quấy rối tình dục có thể là hành vi liên quan đến thể chất, lời nói hoặc phi lời nói, bao gồm những nội dung chủ yếu như sau:

a. Quấy rối tình dục bằng hành vi mang tính thể chất như tiếp xúc, hay cố tình động chạm không mong muốn, sờ mó, vuốt ve, cấu vỏo, ôm áp hay hôn cho tới tấn công tình dục, cưỡng dâm, hiếp dâm.

b. Quấy rối tình dục bằng lời nói gồm các nhận xét không phù hợp về mặt xã hội, văn hóa và không được mong muốn, bằng những ngụ ý về tình dục như những truyện cười gợi ý về tình dục hay những nhận xét về trang phục hay cơ thể của một người nào đó khi có mặt họ hoặc hướng tới họ. Hình thức này còn bao gồm cả những lời đe nghị và những yêu cầu không mong muốn hay lời mời đi chơi mang tính cá nhân một cách liên tục.

c. Quấy rối tình dục bằng hành vi phi lời nói gồm các hành động không được mong muốn như ngôn ngữ cơ thể khiêu khích, biểu hiện không đúng đắn, cái nhìn gợi tình, nháy mắt liên tục, các cử chỉ của các ngón tay... Hình thức này cũng bao gồm việc

phô bày các tài liệu khiêu dâm, hình ảnh, vật, màn hình máy tính, các áp phích, thư điện tử, ghi chép, tin nhắn liên quan tới tình dục.

13. Ấu dâm được hiểu là lạm dụng tình dục trẻ em, là quá trình trong đó một người trưởng thành lợi dụng vị thế của mình nhằm dụ dỗ hay cưỡng ép trẻ em chưa hoặc mới dậy thì tham gia vào hoạt động tình dục. Hành vi này có thể thay đổi từ việc sờ mó thân thể, nhìn, vuốt ve bộ phận sinh dục, giao hợp bằng ngón tay cho đến giao hợp qua đường sinh dục hoặc hậu môn và ép quan hệ tình dục với trẻ em. Việc lạm dụng này không chỉ giới hạn vào các tiếp xúc cơ thể mà còn bao gồm cả những hành vi không tiếp xúc như khoe bộ phận sinh dục cho trẻ em thấy, rình xem trộm hoặc sử dụng hình ảnh Khiêu dâm trẻ em. Đây là một bệnh, cần phát hiện, báo cáo và có biện pháp điều trị kịp thời.

14. Khiêu dâm được hiểu là bất cứ sự thể hiện nào, dù bằng bất kỳ phương tiện gì, việc trẻ em tham gia vào các hoạt động tình dục một cách rõ ràng, thật hoặc mô phỏng, hoặc bất kỳ sự thể hiện nào về những bộ phận sinh dục của trẻ em nhằm các mục đích kích thích ham muốn tình dục.

15. Hiếp dâm được hiểu là hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác nhằm thực hiện hành vi giao cấu hoặc hành vi quan hệ tình dục khác mà hành vi này trái với ý muốn của nạn nhân.

16. Cưỡng dâm được hiểu là dùng mọi thủ đoạn khiến người lệ thuộc mình hoặc người đang ở trong tình trạng quẫn bách phải miễn cưỡng giao cấu hoặc miễn cưỡng thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác. Ví dụ lợi dụng hoàn cảnh đang nợ tiền của nạn nhân ép buộc thực hiện hành vi giao cấu để trừ nợ...

17. Dâm ô được hiểu là hành vi nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của người phạm tội, nhưng không nhằm mục đích giao cấu hoặc thực hiện các hành vi khác với người bị hại như sờ, bóp, hôn vào những bộ phận, vùng nhạy cảm (bộ phận sinh dục, ngực, vùng mặt, đùi, mông) trên cơ thể người bị hại; Dụ dỗ, ép buộc người bị hại sờ, bóp, hôn vào những bộ phận, vùng nhạy cảm; Cố ý đụng chạm bộ phận của cơ thể mình hoặc sử dụng các đồ vật tác động vào các bộ phận vùng nhạy cảm trên cơ thể người bị hại. Các hành vi này có thể thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp (qua lớp quần áo).

18. Giao cấu được hiểu là người đã thành niên thực hiện các hành vi giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 16 tuổi không trái với ý muốn của nạn nhân. Các hành vi này bao gồm việc dùng bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm tiếp xúc, đụng chạm, cọ xát với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm người bị hại; Dùng bộ phận khác trên cơ thể (tay, chân, miệng ...) tiếp xúc (vuốt ve, sờ, bóp ...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người bị hại; Dùng dụng cụ tình dục tiếp xúc (đụng chạm, cọ xát...), đụng chạm, cọ xát người bị hại; Dụ dỗ, ép buộc người bị hại dùng bộ phận khác trên cơ thể tiếp xúc (vuốt ve, sờ, bóp...) bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người phạm tội hoặc của người khác.

19. Đe dọa: là hành vi uy hiếp tinh thần người khác qua việc thông báo trước bằng những cách khác nhau sẽ làm hoặc không làm việc bất lợi cho họ hoặc cho người thân thích của họ nếu không thỏa mãn các đòi hỏi nhất định.

20. Cấm sử dụng dược phẩm: là cấm tất cả dược phẩm được bào chế thủ công hay công nghệ bào chế mà không được Bác sĩ của Bệnh viện, Phòng khám nào đó cho phép sinh viên sử dụng theo đơn theo quy định của Bộ y tế. Ngoại trừ các thuốc Acetaminophen (paracetamol) 500mg, sinh viên được sở hữu tối đa 12 gram, quá 12 gram thì phải khai báo với phòng quản lý sinh viên, đối với vitamin thì không khai báo.

21. Hành vi vi phạm: là hành động của một sinh viên hay nhóm sinh viên làm sai đi những quy định được quy định trong Bộ quy tắc ứng xử sinh viên, trong quy định của hoạt động đào tạo, quy phạm thi cử, hay chưa được nêu ra đầy đủ trong bộ quy tắc nhưng xét ra hành vi đó có ảnh hưởng đến những người xung quanh, đến tài nguyên của trường trong học tập hay đời sống sinh viên, và trái luật định.

22. Hậu quả tiêu cực: là kết quả do hành vi vi phạm gây ra hậu quả không mong muốn và tổn thất vật chất và tinh thần cho các bên liên quan và xã hội.

23. Chất ma túy: là những chất được bào chế bằng thực vật hay bằng công thức ngoài những thuốc được quy định sinh viên được sở hữu trong bộ quy tắc này.

24. Sử dụng chất ma túy của sinh viên: là hành vi của cá nhân sinh viên hay một nhóm sinh viên thảo hiệp dùng chất kích thích tự bào chế, sản xuất, hay mua bán trao đổi những chất kích thích bằng bất cứ nguồn nguyên liệu nào trong phạm vi trường PCTU hay ngoài Trường, vi phạm luật pháp và có hậu quả tiêu cực.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 3. Trách nhiệm sinh viên

1. Mỗi sinh viên có nghĩa vụ phải hiểu và tuân thủ các quy tắc và quy định của Trường.

2. Sự thiếu hiểu biết về một quy tắc hoặc quy định sẽ không phải là lý do chấp nhận được cho một sinh viên không chịu trách nhiệm về vi phạm đó.

3. Tất cả sinh viên của PCTU có thể báo cáo các hành vi vi phạm Bộ Quy tắc bằng cách liên hệ với Phòng Sinh viên vụ (Gặp trực tiếp nhân viên của Phòng, hoặc thông qua email: bin.nd@pctu.edu.vn, hoặc theo số điện thoại: 0345427788).

4. Khi bị thông báo có liên quan đến một hành vi vi phạm có thể xảy ra, Sinh viên phải:

- a. Trả lời trung thực các câu hỏi của nhân viên phụ trách xử lý vụ việc, ngay cả khi có nguy cơ dẫn đến hậu quả tiêu cực.
- b. Chịu trách nhiệm về những thông tin, hậu quả mà mình gây ra.
- c. Hợp tác đầy đủ với các nhân viên phụ trách xử lý về các vấn đề hoặc vi phạm của Nhà trường.
- d. Không được gây ảnh hưởng hoặc đe dọa đến người báo cáo hành vi vi phạm của mình.

Điều 4. Quyền của sinh viên

Khi bị cáo buộc một hành vi vi phạm Bộ Quy tắc từ bất kỳ một cá nhân hay một tổ chức khác, sinh viên PCTU có quyền.

1. Nghe tóm tắt bằng chứng / báo cáo.
2. Phản hồi thông tin / bằng chứng hỗ trợ.
3. Trình bày thêm thông tin / bằng chứng liên quan đến tình huống.
4. Đưa ra các quan điểm bổ sung.
5. Đề nghị nhân chứng và / hoặc cách điều tra cho nhân viên phụ trách.
6. Yêu cầu thêm thời gian để chuẩn bị cho cuộc họp hội đồng kỷ luật (tối đa là 7 ngày làm việc).
7. Khiếu nại quyết định xử lý kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

CHƯƠNG IV

NỘI DUNG BỘ QUY TẮC

Điều 5. Vi phạm liên quan đến người

Một hành vi phạm tội liên quan đến một người hoặc nhiều người được thực hiện khi sinh viên:

1. Lạm dụng thể chất, lăng mạ bằng lời nói, đe dọa, uy hiếp, quấy rối, ép buộc và / hoặc đe dọa hoặc gây nguy hiểm cho sức khỏe hoặc sự an toàn của người khác. Lạm dụng thân thể bao gồm hành hung và đánh nhau.
2. Tham gia vào hoạt động liều lĩnh hoặc cố ý gây nguy hiểm cho sự an toàn của bản thân hoặc người khác.
3. Tham gia vào phân biệt đối xử trong các hoạt động của Nhà trường.
4. Tham gia quấy rối tình dục.
5. Quấy rối, rình rập hoặc đe dọa người khác.
6. Tạo ra, tham gia vào một cuộc biểu tình, có mặt trong một cuộc biểu tình hoặc tham gia vào các hành vi gây rối.
7. Tham gia vào các hành vi dâm ô hoặc không đúng đắn bao gồm cả việc tiếp xúc không đúng đắn.
8. Tham gia vào việc sử dụng trái phép thiết bị điện tử hoặc các thiết bị khác để ghi âm hoặc ghi video và / hoặc phát trực tuyến của bất kỳ người nào trong khuôn viên Trường mà họ không biết trước hoặc không có sự đồng ý hiệu quả của họ khi việc ghi, phát trực tuyến như vậy có thể gây thương tích hoặc đau khổ. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn ở việc lén lút chụp ảnh người khác.
9. Hỗ trợ một sinh viên, tổ chức sinh viên hoặc khách khác vi phạm chính sách của Trường; hỗ trợ, tiếp tay, âm mưu, hoặc là phụ kiện cho bất kỳ hành vi nào bị cấm bởi Bộ Quy tắc này.
10. Làm gián đoạn hoặc cản trở các lớp học, giảng dạy, nghiên cứu, phòng thí nghiệm, hội thảo, hành chính, và các hoạt động khác của Nhà trường.
11. Tham gia vào hành vi thù ghét, được định nghĩa là một hành động gây nguy hiểm cho sức khỏe tinh thần hoặc thể chất hoặc sự an toàn của sinh viên, phá hủy hoặc loại bỏ tài sản công hoặc tư nhân, với bất kỳ mục đích gì.
12. Tham gia vào các hành vi hiếp dâm, cưỡng dâm, dâm ô, giao cấu.
13. Vi phạm quy định sử dụng cơ sở máy tính của Trường bao gồm:
 - a. Trộm cắp hoặc lạm dụng các phương tiện và tài nguyên máy tính.
 - b. Nhập trái phép vào tệp, để sử dụng, đọc hoặc thay đổi nội dung hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác.
 - c. Chuyển tệp trái phép.
 - d. Sử dụng giấy tờ tùy thân và / hoặc mật khẩu của cá nhân khác.
 - e. Sử dụng các phương tiện và tài nguyên máy tính để can thiệp vào công việc của một sinh viên, nhân viên khác.

- f. Sử dụng các phương tiện và tài nguyên máy tính để gửi các thông điệp tục tĩu hoặc lạm dụng.
- g. Sử dụng các phương tiện và tài nguyên máy tính để can thiệp vào hoạt động bình thường của hệ thống máy tính của Trường.
- h. Sử dụng các phương tiện và tài nguyên máy tính vi phạm luật bản quyền.

14. Vi phạm chính sách mạng xã hội của sinh viên.

15. Vi phạm các quy tắc, quy định của Trường đã được công bố dưới dạng bản in ra giấy hoặc có sẵn dưới dạng điện tử trên trang web của Trường. Điều này bao gồm, nhưng không giới hạn, quy định nội trú, căn tin, thư viện, công nghệ thông tin, đồ uống có cồn, ma túy và quy định đậu đỗ xe. Điều này cũng bao gồm tất cả các quy định, thủ tục và hướng dẫn liên quan đến đại dịch do Trường ban hành.

Điều 6. Vi phạm liên quan đến tài sản

Vi phạm liên quan đến tài sản được thực hiện khi sinh viên:

- 1. Sử dụng bất kỳ tài sản nào của Trường hoặc của người khác khi không có sự đồng ý hoặc uỷ quyền.
- 2. Vào hoặc sử dụng các cơ sở hoặc tài sản của Trường hoặc người khác mà không có sự cho phép của Trường.
- 3. Cố ý hoặc vô ý hủy hoại hoặc làm hư hỏng tài sản thuộc sở hữu của Trường hoặc người khác.
- 4. Sử dụng các phương tiện và tài nguyên máy tính để gửi tin nhắn / bản ghi âm / phát trực tiếp các nội dung không phù hợp.

Điều 7. Vi phạm liên quan đến sức khỏe và an toàn

Một hành vi vi phạm liên quan đến sức khỏe, an toàn được thực hiện khi sinh viên:

- 1. Sử dụng sai mục đích, loại bỏ, giả mạo hoặc làm hỏng thiết bị cứu hỏa hoặc các thiết bị cảnh báo an toàn khác.
- 2. Sử dụng, sở hữu hoặc tàng trữ bất kỳ loại súng cầm tay, chất nổ nào (bao gồm cả pháo nổ), súng bắn đạn viền, hoặc thiết bị bắn đạn khác hoặc các chất có khả năng gây thương tích cho người hoặc tài sản.
- 3. Tham gia vào các trò chơi may rủi trái phép để kiếm tiền hoặc thu lợi khác trong khuôn viên trường.
- 4. Vi phạm chính sách về rượu của Luật phòng, chống tác hại bia rượu của Nhà nước.
- 5. Sở hữu, chế biến, chế tạo, sử dụng, phân phối, bán hoặc chịu ảnh hưởng của các loại thuốc, chất kích thích, dung dịch nằm trong danh mục sinh viên không được sử dụng trừ khi được pháp luật cho phép. (Bổ sung danh mục thuốc ...theo tinh thần cuộc họp)
- 6. Sở hữu đồ dùng liên quan đến sản xuất, pha chế, phân phối hoặc sử dụng rượu hoặc ma túy bất hợp pháp.
- 7. Sử dụng sai quy hoặc tài sản của tổ chức sinh viên, của Nhà trường và các sở sở thực hành, thực tập có liên kết.

8. Báo cáo sai một trường hợp khẩn cấp.
9. Không rời khỏi một tòa nhà trong thời gian có báo động sơ tán khẩn cấp.
10. Vi phạm bất kỳ luật địa phương nào trong khuôn viên Trường hoặc tại bất kỳ hoạt động nào do Trường tài trợ.
11. Vi phạm luật của địa phương ngoài khuôn viên Trường.
12. Tham gia vào các hành vi cố ý làm tổn hại đến sức khỏe và sự an toàn của các thành viên khác trong cộng đồng Trường. Điều này cũng bao gồm tất cả các chính sách, thủ tục và hướng dẫn liên quan đến phòng chống COVID-19 / đại dịch do Trường quy định.

Điều 8. Các vi phạm khác

Một hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động của Trường được thực hiện khi một sinh viên:

1. Làm sai lệch thông tin bằng lời nói hoặc trên hồ sơ nộp cho các đơn vị có chức năng của Trường.
2. Giả mạo, thay đổi, chiếm hữu, sao chép hoặc sử dụng các tài liệu, hồ sơ, chìa khóa hoặc giấy tờ tùy thân mà không có sự đồng ý hoặc ủy quyền Trường.
3. Không tuân thủ yêu cầu của hoặc thể hiện sự thiếu tôn trọng đối với nhân viên đang thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của họ.
4. Không trả lời hoặc trả lời sai thông tin bản thân khi được yêu cầu bởi nhân viên có chức năng của Trường đang thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của họ.
5. Làm sai lệch hoặc trình bày sai thông tin cho nhân viên của Trường.
6. Từ chối trả lời một yêu cầu hợp pháp bằng lời nói hoặc bằng văn bản (dù là bản cứng hay bản điện tử) của Trường. Điều này bao gồm tất cả các yêu cầu liên quan đến đại dịch chủng hạn như yêu cầu thông tin liên quan đến giám sát triệu chứng, xét nghiệm, truy tìm liên lạc, chuyển đến khu vực cách ly....
7. Cố ý cản trở hoạt động hành chính hoặc đào tạo và các chức năng của Trường.
8. Cản trở hoặc can thiệp vào việc khiển trách, kỷ luật người khác có liên quan đến hành vi vi phạm Bộ Quy tắc.
9. Sử dụng trái phép các cơ sở của Trường.
10. Vi phạm các quy định nội trú của Trường.
11. Không rời khỏi tòa nhà trong khi diễn tập hoặc sơ tán khẩn cấp.
12. Nuôi thú cưng trong khuôn viên Trường

Điều 9. Vi phạm liên quan đến quá trình xử lý vi phạm

Một hành vi vi phạm liên quan quá trình xử lý kỷ luật được thực hiện khi sinh viên:

1. Từ chối trả lời thông báo triệu tập chính thức của nhân viên có chức năng được Hiệu trưởng ủy quyền.
2. Giả mạo, bóp méo hoặc trình bày sai thông tin trước nhân viên phụ trách.
3. Cố ý buộc tội người khác mà không có bằng chứng.

4. Cố gắng gây ảnh hưởng đến sự quá trình điều tra xử lý kỷ luật, can thiệp vào tiến trình xử lý của cá nhân, đơn vị có chức năng.
5. Cố gắng đe dọa hoặc gây ảnh hưởng đến một người bằng bất kỳ cách nào nhằm ngăn cản hoặc ngăn cản việc họ bị xử lý kỷ luật.
6. Không tuân thủ hình thức xử lý kỷ luật áp dụng theo Quy tắc Úng xử của sinh viên.

CHƯƠNG V
VI PHẠM VÀ HÌNH THỨC XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN
NỘI DUNG CHI TIẾT VÀ KHUNG XỬ LÝ

Điều 10. Hình thức xử lý kỷ luật và chi tiết nội dung vi phạm:

Những sinh viên vi phạm Bộ Quy tắc thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình, nghiêm khắc phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sinh viên như sau:

1. Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu, nhưng ở mức độ nhẹ; và/hoặc mức độ nặng, nhưng có tình tiết giảm nhẹ; và/hoặc bị nghiêm khắc phê bình từ 02 lần trở lên.

2. Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị kỷ luật khiển trách, lại tiếp tục vi phạm một lỗi khác; và/hoặc phạm lỗi ở mức độ nhẹ nhưng tái phạm từ 02 lần trở lên; và/hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nặng và không có tình tiết giảm nhẹ.

3. Cảnh cáo lần 2: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị kỷ luật cảnh cáo, lại tiếp tục vi phạm một lỗi khác và/hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nặng và không có tình tiết giảm nhẹ; và/hoặc vi phạm hai lỗi tương đương nhau ở mức cảnh cáo.

4. Đinh chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo lần 2 lại vi phạm một lỗi khác; và/hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo; Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng kỷ luật Trường họp, xét và quyết định thời hạn đinh chỉ theo các mức: đinh chỉ một học kỳ, đinh chỉ một năm học hoặc đinh chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

5. Buộc thôi học:

a. Áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đinh chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật; vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam;

b. Sinh viên vắng sinh hoạt chủ nhiệm từ 03 tháng trở lên (đối với năm nhất và năm hai) và không đi học, không tham gia hoạt động của Trường, Khoa trong học kỳ.

c. Áp dụng mức kỷ luật buộc thôi học và hủy kết quả học tập đối với các trường hợp sử dụng văn bằng đầu vào không hợp pháp hoặc sử dụng, làm văn bằng giả mạo của PCTU.

d. Lưu ý: Sinh viên vi phạm Bộ Quy tắc của Trường sẽ bị lưu vào cơ sở dữ liệu sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đinh chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

6. Đối với các hành vi vi phạm các tội hiếp dâm, cưỡng dâm, dâm ô, giao cấu. Ngoài các hình thức xử lý kỷ luật của Nhà trường còn thực hiện theo các quy định tại

Bộ luật Hình sự năm 2017 về việc chịu trách nhiệm khác nhau nếu tuổi của bị hại khác nhau.

7. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo phụ lục của Bộ Quy tắc này.

8. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật:

- a. Khiển trách: sau 03 (ba) tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm thì hiệu lực của quyết định kỷ luật được chấm dứt.
- b. Cảnh cáo hoặc cảnh cáo lần 2: sau 06 (sáu) tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm thì hiệu lực của quyết định kỷ luật được chấm dứt.
- c. Đinh chỉ học tập có thời hạn:

- Khi hết thời hạn đinh chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời hạn bị đinh chỉ học tập để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

- Đối với những trường hợp bị phạt tù nhưng được hưởng án treo thì khi hết thời hạn chấp hành án sinh viên phải xuất trình chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành tốt hình phạt để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

Điều 11. Quyền khiếu nại về kỷ luật:

1. Sinh viên nếu xét thấy các hình thức kỷ luật dành cho sinh viên là không thỏa đáng, có quyền nộp đơn khiếu nại đính kèm bằng chứng, giải trình về Khoa để đề nghị Khoa xem xét lại, có kiến nghị với Trường cho phù hợp.

- a. Trong vòng 07 ngày kể từ khi nhận đơn, Trường khoa phải có trách nhiệm chỉ đạo hướng giải quyết rõ ràng. Nếu bác bỏ, Trường khoa, cố vấn lớp học phải làm việc với sinh viên để giải thích rõ vì sao Đơn khiếu nại bị bác bỏ và giải thích phải thỏa đáng để chấm dứt.
- b. Nếu trong vòng 07 ngày kể từ Khoa nhận được đơn, Khoa không có hành vi xử lý; hoặc Khoa bác bỏ, nhưng giải thích của Khoa không thuyết phục, sinh viên có quyền gửi Đơn khiếu nại tiếp lên Trường mà không vi phạm quy định khiếu nại vượt cấp.

2. Phòng Sinh viên vụ sau khi đã thẩm định rõ việc sinh viên khiếu nại đúng, không vượt cấp, có trách nhiệm phản biện, thẩm định đơn, bằng chứng. Nếu bản thân Phòng thấy cách làm của Khoa có chỗ sai sót, Phòng làm việc với Khoa để Khoa xem xét lại.

3. Nếu Phòng Sinh viên vụ xét thấy Khoa đã làm đúng, nhưng có tình tiết còn tranh luận, Phòng trình Hội đồng kỷ luật cấp Trường xem xét; sau khi đã có ý kiến, Hội đồng sẽ phân công người cùng Khoa, giáo viên cố vấn làm việc với sinh viên để sinh viên hiểu quyết định của Trường.

4. Thời gian nộp Đơn khiếu nại (nếu có) là trong vòng 15 ngày sau ngày ghi trên quyết định kỷ luật (hoặc kết luận cuối cùng) của Hội đồng kỷ luật cấp Trường. Quá thời hạn này, khiếu nại của sinh viên sẽ không được xem xét và quyết định của Hội đồng có hiệu lực thi hành ngay.

Điều 12. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật:

1. Thủ tục xét kỷ luật:

- a. Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;
- b. Cố vấn học tập lớp chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên vi phạm: phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi Phòng Sinh viên vụ;
- c. Phòng Sinh viên vụ xem xét, đề nghị Hội đồng kỷ luật sinh viên của Trường;
- d. Hội đồng kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.
- e. Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng Trường ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

- a. Bản tự kiểm điểm;
- b. Biên bản của tập thể lớp sinh viên họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;
- c. Tờ trình đề nghị xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm của phòng Sinh viên vụ; Các tài liệu có liên quan.

CHƯƠNG VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm, nhiệm vụ của phòng Sinh viên vụ

1. Là đơn vị đầu mối có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng tổ chức thực hiện, tổng hợp kết quả thực hiện Bộ Quy tắc của PCTU.
2. Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của các lớp, các Khoa.

Điều 14. Trách nhiệm các các đơn vị phối hợp trong công tác quản lý

1. Trưởng các khoa tổ chức phổ biến và triển khai thực hiện Bộ Quy tắc này đến người học trực thuộc Khoa quản lý.
2. Giảng viên, nhân viên của Trường có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện của người học, nếu phát hiện ra người học vi phạm Bộ Quy tắc thì phải nhắc nhở và báo cáo với phòng Sinh viên vụ để kịp thời xử lý.

Điều 15. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng kỷ luật sinh viên

1. Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được uỷ quyền phụ trách Sinh viên vụ.
2. Thường trực Hội đồng: là Trưởng phòng Sinh viên vụ .
3. Các ủy viên: là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan;
4. Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết;
5. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng kỷ luật sinh viên.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các đơn vị phản ánh về phòng Sinh viên vụ để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

HIỆU TRƯỞNG

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

STT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (số lần tính trên cả khóa học)					Ghi chú
		1 Nhắc nhở	2 Khiển trách	3 Cảnh cáo	4 Đình chỉ học tập có thời hạn	5 Buộc thôi học	
1	Sử dụng Internet vào mạng xã hội viết những điều không đúng về Nhà trường, thầy cô mà không có căn cứ, minh chứng rõ ràng hoặc có minh chứng, nhưng sử dụng từ ngữ vô lễ, không đúng mực về Nhà trường, thầy cô					Lần 1	
2	Vô lễ với thầy, cô giáo và nhân viên Trường						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiển trách đến buộc thôi học
3	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiển trách đến buộc thôi học
4	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ: làm hộ				Lần 1	Lần 2	
5	Điểm danh hộ hoặc nhờ người khác điểm danh			Lần 1	Lần 2	Lần 3	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp						Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật



7	Vi phạm quy chế thi					Xử lý theo quy chế thi
8	Sử dụng văn bằng đầu vào không hợp pháp				Lần 1	
9	Sử dụng, làm giả văn bằng trường Đại học Phan Châu Trinh					Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
10	Khai báo sai thông tin sinh viên					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
11	Sử dụng, làm giả bảng điểm, chứng chỉ					Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
12	Nghịch phá, bão động không đúng sự thật vi phạm nguyên tắc an toàn cháy nổ					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
13	Trường hợp vi phạm nội qui, qui định của Nhà trường; thầy, cô, giám thị nhắc nhở mà vẫn cố tình không chấp hành hoặc thái độ không đúng mực		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
14	Dẫn bạn vào khuôn viên Trường mà không liên hệ bảo vệ, hoặc cán bộ có chức năng xin phép					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
15	Viết, vẽ, khắc chữ lên tường, cửa, bàn, ghế, bảng... trong các phòng học, phòng họp, phòng ở Ký túc xá và các khu vực khác trong toàn bộ khuôn viên Trường					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học. Sinh viên phải bồi thường thiệt hại hoặc trả lại hiện trạng ban đầu.

16	Mang theo hoặc sử dụng rượu, bia trong khuôn viên Trường; say rượu, bia khi đến Trường				Lần 1	Lần 2	
17	Hút thuốc lá trong khuôn viên Trường				Lần 1	Lần 2	
18	Ăn, uống trong phòng học, thư viện, phòng đọc	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
19	- Ngủ trong giờ học tại thư viện, phòng đọc, phòng sinh hoạt sinh viên - Chơi game, nghe nhạc, coi phim, đọc báo, đọc truyện, nói chuyện, chơi cờ caro, thêu tranh ...trong giờ học tại thư viện, phòng đọc. - Sử dụng điện thoại, sử dụng máy vi tính không đúng mục đích trong giờ học hoặc tại thư viện; - Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học hoặc tại thư viện			Lần 1	Lần 2	Lần 3	
20	- Không đeo thẻ sinh viên hoặc thẻ sinh viên tạm thời	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
21	- Mượn thẻ hoặc cho người khác mượn thẻ - Không đăng ký làm lại thẻ sinh viên khi thẻ tạm thời hết hạn sử dụng.						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
22	Giả chữ ký của người khác						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học

23	Giả mạo đơn thuốc để được hưởng các quyền lợi					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
24	Tự ý sử dụng thông tin của người khác khi chưa được sự đồng ý					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
25	Tự ý vào lớp khi giờ học đã bắt đầu					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
26	Phát ngôn không đúng sự thật					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
27	Nhặt được của rơi không liên hệ các bộ phận để trả lại cho người bị mất		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
28	Tự ý bỏ học đi ra ngoài mà không xin phép giảng viên			Lần 1	Lần 2	
29	Gửi khiếu nại vượt cấp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5
30	Viết/vẽ những nội dung không liên quan trong bài thi					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
31	Đưa hình ảnh phản cảm lên mạng xã hội làm ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh Nhà trường					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
32	- Làm mất vệ sinh trong khuôn viên Trường, bô rác không đúng nơi quy định - Lãng phí điện, nước					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học

33	Ngồi, chạy nhảy trên bàn; đi trên ghế; leo trèo nhảy qua cửa sổ; gạch xé và bôi xóa các thông báo, thông tin của Nhà trường					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
34	Gây rối an ninh, gây mất trật tự trong khuôn viên Nhà trường					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
35	Tự ý di chuyển các trang thiết bị, tài sản, bàn ghế, bảng, bức trong phòng học, giảng đường (khi chưa có sự đồng ý của nhà trường); làm hư hỏng: các thiết bị nhà vệ sinh, cửa kiếng, bình nước uống bảng hiệu, đèn, quạt, gạch sàn, gạch tường và tất cả các thiết bị, tài sản khác ...); thiết bị giảng dạy (micro, đèn chiếu, máy tính ...); phá hoại thang máy, nghịch phá lan can, cầu thang, tường rào, đèn chiếu sáng...					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
36	Nhận được thông tin chưa kiểm chứng, chưa báo cáo khoa quản lý đã phát tán thông tin cho người khác					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
37	Văng tục, chửi thề, ăn nói bất lịch sự					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
38	- Hoạt động đã đăng ký nhưng không tham gia (không có lý do chính đáng)	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5

	- Mang giày, dép không có quai hậu - Bỏ áo ngoài quần - Mặc không lịch sự, gọn gàng không đúng trang phục quy định	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
40	Mang đồ ăn, thức uống vào phòng học, thư viện và phòng đọc.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
41	Nói to, la lớn trong khuôn viên trường, tụ tập trước giảng đường, phòng học đang có người học làm ảnh hưởng Giảng viên và sinh viên khác						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiển trách đến buộc thôi học
42	Đi lại trên các thảm cỏ, Phá hoại(nhổ, bẻ) hoa cảnh, cây xanh, chọc, bắt chim, tổ chim trong trường; đá banh, đá cầu không đúng nơi quy định,	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
43	Treo áp phích, băng rôn, biểu ngữ, dán poster, phát tài liệu, tờ rơi... trong bất cứ vị trí nào của các cơ sở thuộc trường khi chưa được phép bằng văn bản của các Phòng, Ban chức năng hoặc buôn bán dưới mọi hình thức khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiển trách đến buộc thôi học

44	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm, lệ phí khám sức khoẻ, phí may đồng phục theo quy định của Nhà trường mà không có lý do chính đáng	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
45	Cố tình không tham gia hoặc lôi kéo sinh viên khác không tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do Nhà trường tổ chức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
46	Đánh bạc dưới mọi hình thức			Lần 1	Lần 2		Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
47	Xem đánh bài mà không báo với đơn vị chức năng để tiến hành xử lý			Lần 1	Lần 2	Lần 3	
48	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý từ hình thức khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
49	Lấy cắp tài sản, chừa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có				Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý đình chỉ học tập có thời hạn đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

50	Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
51	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
52	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
53	Sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
54	Chứa chấp; môi giới mại dâm			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
55	Hoạt động mại dâm			Lần 1	Lần 2	
56	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước					Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
57	Đưa phần tử xấu vào trong khuôn viên Trường gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Nhà trường					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

	Kích động, lôi kéo người khác biếu tinh, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật	
59	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông, các hành vi vi phạm pháp luật ...có văn bản của các cơ quan chức năng gửi về Trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
60	Tham gia đua xe hoặc cỗ vũ đua xe trái phép		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
61	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
62	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật	
63	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đồi tư của người khác					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật	
64	Nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận, tốt nghiệp					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý nhắc nhở đến buộc thôi học	
65	Leo trèo qua tường rào, ban công, dải phân cách.		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học

66	Tự ý vào hệ thống cầu thang thoát hiểm, sân thượng các tòa nhà, bệnh viện, phòng kỹ thuật và các khu vực cấm.						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý khiếu trách đến buộc thôi học
67	Một số hành vi vi phạm khác chưa được nêu trong phụ lục này						Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý nhắc nhở đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

* **Ghi chú:**

- 1- Khung xử lý kỷ luật này, được tính theo một học kỳ;
- 2- Trong một học kỳ, sinh viên đã bị xử lý kỷ luật, nếu tái phạm sẽ bị xử lý kỷ luật tăng thêm một bậc;
- 3- Khung xử lý kỷ luật này, áp dụng cho sinh viên các hệ đào tạo đại học của trường Đại học Phan Châu Trinh, cả sinh viên nội trú, ngoại trú và sinh viên học tại các cơ sở liên kết đào tạo ngoài trường./.